| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN TRƯỜNG**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 137/2019/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 7 - 2019
*V/v: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Phạm Văn Thung.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Tiến Phương;

Bà Nguyễn Thị Thu Phương.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** Bà Mai Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 128/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;

*2. Bị đơn*: Anh Ngô Doãn T *(tên gọi khác Trần Văn T)*, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm 2, xã T, huyện X, tỉnh Nam Định. (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định).

(Chị N có mặt, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Doãn T tự nguyện tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T huyện X, tỉnh

Nam Định vào ngày 13/11/2013. Vợ chồng chung sống hạnh phúc kể từ khi cưới đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính T lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, ngoài ra còn do anh T ham chơi, không chăm lo cho gia đình. Năm 2018, chị đã làm đơn xin ly hôn anh T gửi đến Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường. Tòa án tiến hành hòa giải, anh T hứa sửa chữa lỗi lầm nên chị đã rút đơn ly hôn, đoàn tụ gia đình nhưng vợ chồng chỉ chung sống hòa thuận được một thời gian tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Ngày 18/5/2019, anh T có hành vi trộm cắp tài sản ở huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định nên bị Công an huyện Giao Thủy bắt tạm giam hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Nay chị nhận thấy không còn T cảm với anh T, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc nên xin được ly hôn anh Ngô Doãn T

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Bảo X, sinh ngày 03/8/2016 hiện đang ở cùng chị. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 11 tháng 7 năm 2019, bị đơn anh Ngô Doãn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Việc vợ chồng tự nguyện đăng ký kết hôn, quá trình chung sống như chị N trình bày là đúng. Anh thừa nhận bản thân ham chơi không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con. Chị N đã nhiền lần tha thứ và cho anh cơ hội sửa chữa lỗi lầm nhưng anh chưa sửa chữa được. Nay anh nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống hạnh phúc nên chị N xin ly hôn, anh nhất trí ly hôn chị N.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung như chị N trình bày. Anh nhất trí với quan điểm của chị N về việc nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, nghĩa vụ về tài sản: Anh không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Về nội dung: Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị N đối với anh Ngô Doãn T. Giao con chung là Ngô Bảo X, sinh ngày 03/8/2016 cho chị Hoàng Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Ngô Doãn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị N và anh Ngô Doãn T kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính T, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm và anh T ham chơi, không quan tâm đến gia đình. Chị N đã nhiều lần cho anh T cơ hội để sửa chữa nhưng không có kết quả. Nay chị N xin ly hôn, anh T nhất trí. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân lâm vào T trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị N đối với anh Ngô Doãn T.

[3] Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị N và anh Ngô Doãn T có 01 con chung là Ngô Bảo X, sinh ngày 03/8/2016. Khi ly hôn, chị N nhận trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng; anh T nhất trí với ý kiến của chị N. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giao cho chị N tiếp tục trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở là phù hợp với nguyện vọng của các bên đương sự và quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị N phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị N và anh Ngô Doãn T *(tên gọi khác Trần Văn T)*.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Ngô Bảo X, sinh ngày 03/8/2016 cho chị Hoàng Thị N tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục. Anh Ngô Doãn T không phải cấp dưỡng nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị N phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu số AA/2016 0001559 ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, chị Hoàng Thị N đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Thung**